

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

Bản án số:179/2018/HSST

Ngày 20-11- 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Cương, bà Lương Thị Khuyến.

Thư ký phiên toà: Ông Bùi Quang Hùng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:179/2018/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:181/2018/HSST-QĐ ngày 09 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn Q** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 13/4/1999. Nơi sinh tại Sông Mã, Sơn La.

Nơi ở và ĐKHKTT: Bản L 2, xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: không. Con ông: Lò Văn N; con bà Tòng Thị Th (đã chết), chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 16/8/2018 cho đến nay có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: **Lý Văn M** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/11/1994. Nơi sinh Bạch Thông – Bắc Kạn.

Nơi ở và ĐKHKTT: Thôn NM, xã NP, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

Tạm trú: Bản PX, xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Dao; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: không. Con ông: Lý Kim Th (đã chết); con bà Hoàng Thị X, vợ con chưa có.

Tiền án: Tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 16/8/2018 cho đến nay có mặt tại phiên toà.

Người có QLNVLQ: Anh Lò Văn Q1, sinh năm 1988, trú tại bản L 2, xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 20 phút ngày 16 tháng 8 năm 2018 tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban công an xã CK làm nhiệm vụ tại bản L, CK, Sông Mã phát hiện bắt quả tang Lò Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại lòng bàn tay phải của Q 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng, thu giữ tại gấu quần bên phải đang mặc 01 gói nilon màu xanh chứa 01 viên nén màu hồng (theo Q khai nhận là Heroine và hồng phiến). Ngoài ra, còn tạm giữ của Q 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM màu xanh trắng đen BKS 26C1-080.36, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu vàng.

Sau khi bị bắt Lò Văn Q khai nhận số ma túy trên do Q cùng Lý Văn M đi lên bản BO, CK mua về cùng sử dụng. Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã ra Lệnh bắt khẩn cấp đối với M, tạm giữ của M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu tím, số tiền 521.000đ. Tại Cơ quan điều tra M đã thừa nhận hành vi cùng Q đi mua ma túy.

Ngày 22/8/2018, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh trích mẫu vật chứng gửi giám định. Kết quả: 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,1 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu Q1; Số chất bột màu trắng chứa trong gói nilon màu xanh có khối lượng 0,16 gam, đã sử dụng hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu Q2.

Tại bản định số 982 ngày 23/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“+ Mẫu gửi giám định ký hiệu Q1 là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1 gam.

+ Mẫu gửi giám định ký hiệu Q2 là ma túy, loại Heroine ; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,16 gam .

+ Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,16 gam loại Heroine và 0,1 gam loại Methamphetamine.”

Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận: Do nghiện chất ma túy và M quen biết với Q. Khoảng 19 giờ ngày 15/8/2018 M gọi điện thoại cho Q rủ đi chơi, nhưng do không có xe nên Q nói lát nữa sẽ gọi lại, sau khi ăn cơm xong khoảng 21 giờ cùng ngày, Q mượn được xe mô tô nhãn hiệu SYM biển kiểm soát 26C1-080.36 của anh trai họ là Lò Văn Q ở cùng bản và gọi điện cho M bảo đi bộ ra đường trong bản Phiêng Xim để Q lên đón, sau khi đón M ra bản Lướt, CK, M nói vừa ứng được tiền làm công, nghe vậy Q rủ M đi lên bản B, CK mua ma túy sử dụng, M đồng ý, Q điều

khuyến xe chở M đến bản B, CK vào nhà một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, Q hỏi mua 02 viên Hồng với giá 100.000đ và 01 gói Heroine giá 200.000đ mua được ma túy M sử dụng một ít herone và Quyền sử dụng một viên hồng số còn lại Q giấu 01 viên hồng trong gấu quần đang mặc, M cầm gói heroine trên tay về đến khu vực bản Lướt – xã CK dựng xe để mua nước uống M đưa gói ma túy đang cầm cho Q và đi vào quán bên đường mua, Q đứng ngoài thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban công an xã CK đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng và tài sản nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 141/CT-VKSSM ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố các bị cáo Lò Văn Q và Lý Văn M về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Lò Văn Q và Lý Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 18 đến 22 tháng tù, Lý Văn M từ 15 đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1,2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa 02 mảnh nilon màu xanh và 01 phong bì niêm phong ban đầu đã bị bóc mở;

Trả lại cho bị cáo Lò Văn Q: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu vàng và bị cáo Lý Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu tím và số tiền 521.000đ; trả lại cho anh Lò Văn Quỳnh 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM màu xanh trắng có BKS 26C1-080.36.

Buộc bị cáo Lò Văn Q phải chịu án phí theo quy định, miễn án phí cho bị cáo Lý Văn M.

Tại phần tranh luận: Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành

vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không thay đổi không bổ sung gì thêm. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn tự nguyện phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai người làm chứng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 16 tháng 8 năm 2018 Lò Văn Q và Lý Văn M có hành vi cất giấu trái phép 02 gói ma túy có khối lượng 0,1 gam *Methamphetamine* và 0,16 gam *Heroin* nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của các bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Các bị cáo nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm M.

[4] Xét về tính chất mức độ tham gia của các bị cáo trong đồng phạm:

Đối với Lò Văn Q là người khởi sự rủ rê lấy phương tiện để đi mua và giao dịch việc mua bán còn bị cáo Lý Văn M là người bỏ tiền do vậy các bị cáo là đồng phạm giản đơn bị cáo Q giữ vai trò chính, Lý Văn M giữ vai trò thứ yếu trong vụ án.

[5] Xét về nhân thân: Các bị cáo đều chưa có tiền án tiền sự nhưng có nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma túy. Đối với bị cáo Lý Văn M bị cáo đã từng đi bộ đội xuất ngũ về địa phương và đi làm thuê nhưng không tu trí làm ăn mà thường xuyên chơi bời với các đối tượng có nhân thân xấu. Hành vi phạm tội của các bị cáo cần cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho gia đình, xã hội và nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên được hưởng chung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo M đã từng phục vụ trong quân đội và thuộc gia đình chính sách (gia đình đang thờ cúng là liệt sỹ) do vậy bị cáo được tình tiết giảm nhẹ

quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo biên bản xác M và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, xác định các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy không có tài sản riêng và gia đình hoàn cảnh khó khăn hơn nữa cáo Lý Văn M gia đình thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa 02 mảnh nilon màu xanh và 01 phong bì niêm phong ban đầu đã bị bóc mở;

Đối với các điện thoại di động thu của các bị cáo và số tiền 521.000đ xét không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho các bị cáo.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM màu xanh trắng có BKS 26C1-080.36 là xe bị cáo Q mượn của anh Lò Văn Q1 để đi chơi, bị cáo đi mua ma túy anh Quỳnh không biết nên cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

[9] Đối với người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đã bán ma túy cho các bị cáo tại bản B, xã CK quá trình điều tra không xác M được tên tuổi địa chỉ cụ thể, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo Lò Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lý Văn M gia đình thuộc hộ nghèo nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Điều 58 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố các bị cáo Lò Văn Q và Lý Văn M phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*

2. Xử phạt: - Bị cáo Lò Văn Q 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 16/8/2018).

- Bị cáo Lý Văn M 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 16/8/2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư màu trắng do bưu điện Việt Nam phát hành. Mặt trước ghi “vật chứng vụ Lò Văn Q, SN 1999, ở bản L 2, CK, Sông Mã, Sơn La. Hành vi cùng đồng phạm tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 02 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau phong bì có ghi dòng chữ “Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sông Mã ngày

28/5/2018 và chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong cùng 01 hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;

- Trả cho bị cáo Lò Văn Q 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu vàng có số imel1: 864412025081243, số imei2: 86441205081250. Điện thoại đã qua sử dụng.

- Trả cho bị cáo Lý Văn M 01 điện thoại di động hiệu Sum sung, màu tím có số imel: 354802093377985/01. Điện thoại đã qua sử dụng và số tiền 521.000đ.

- Trả cho anh Lò Văn Q1 01 chiếc xe mô tô hiệu SYM, màu xanh- trắng, BKS 26C1- 08036, số khung trùng số máy 003652, xe đã cũ nát không có yếm và gương chiếu hậu.

(Tang vật đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La theo biên bản giao nhận vật chứng, ngày 10 tháng 10 năm 2018).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Bị cáo Lò Văn Q phải chịu là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Văn M.

Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Đèo Văn Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Văn Quỳnh

